

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/NVH/2019

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Hùng

Địa chỉ: Đội 15 – Liên Phương – Thành phố Hưng Yên – Hưng Yên

Điện thoại: 0989575638

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 05A8000457, Đăng ký thay đổi lần 3 ngày 17/10/2012, nơi cấp: UBND Thành Phố Hưng Yên

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 04/GCNATTP- UBND ngày 25/7/2019, nơi cấp: UBND thành phố Hưng Yên

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: Kẹo Lạc

2. Thành phần: Đường, Mạch Nha, Lạc, vừng, hương bưởi Vani.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 50 ngày kể từ ngày sản xuất.

4. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản: sản phẩm dùng trực tiếp. Bảo quản ở nhiệt độ thường, tránh ánh sáng trực tiếp.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Sản phẩm được đóng túi ninong, khối lượng 100g, 200g, 300g, 400g, 500g:

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Hùng

Địa chỉ: Đội 15 – Liên Phương – Thành phố Hưng Yên – Hưng Yên

Điện thoại: 0989575638

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm dự thảo nội dung mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

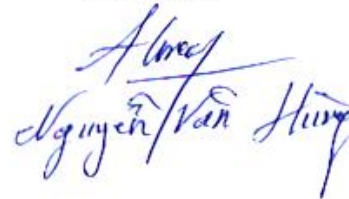
Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm; Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định về nhãn hàng hóa; Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19 tháng 12 năm 2007 của Bộ Y tế quy định ô nhiễm tối

đa sinh học và hóa học trong thực phẩm; QCVN 8-2:2011/BYT ngày 13/01/2011 của Bộ Y tế “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm”; Thông tư số 02/VBHN-BYT của Bộ Y tế ngày 15/06/2015 về việc hợp nhất Thông tư hướng dẫn quản lý phụ gia thực phẩm, Thông tư số 50/2016/TT-BYT ngày 30/12/2016 của Bộ Y tế quy định về giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hưng Yên, ngày 6 tháng 9 năm 2019

Chủ cơ sở


Nguyễn Văn Hùng

DỰ THẢO NỘI DUNG MẪU NHÃN SẢN PHẨM

Kẹo lạc

- **Thành phần:** Đường, Mạch Nha, Lạc, vừng , hương bưởi Vani.
- **Ngày sản xuất:**
- **Hạn sử dụng:**
- **Xuất xứ và thương nhân chịu trách nhiệm:** Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Hùng
: Địa chỉ: Đội 15 – Liên Phương – Thành phố Hưng Yên – Hưng Yên
Điện thoại: 0989575638
- **Hướng dẫn sử dụng và bảo quản:** sản phẩm dùng trực tiếp. Bảo quản ở nhiệt độ phòng.



PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM

Số: 252-3 /Labo XNATVSTP

Tên mẫu/Name of Sample: Kẹo Lạc

Mã số/Code: 0719252-3

Số lượng mẫu/Quantity: 01 mẫu

Tình trạng mẫu/Conditional keeping: Mẫu được đóng gói kín.

Người/Đơn vị gửi mẫu/Customer: Hộ kinh doanh Nguyễn Văn Hùng

Địa chỉ/ Add: Đội 15, Xã Liên Phương, Thành Phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên

Ngày gửi mẫu/Date of receiving : 08/07/2019

Thời gian kiểm nghiệm/ Testing time: Từ 08/07/2019 đến ngày 16/07/2019

KẾT QUẢ KIỂM NGHIỆM (Test Result)

TT	Chỉ tiêu(Specification)	Đơn vị (Unit)	Phương pháp (Test method)	Kết quả (Result)
1	Tổng số vsv hiếu khí *	CFU/g	TCVN 4884:2005	$3,2 \times 10^2$
2	Định lượng nấm men - nấm mốc *	CFU/g	TCVN 8275-1:2010	KPH
3	E.coli dương tính β -glucuronidaza*	CFU/g	TCVN 7924-2:2008	KPH
4	Tổng số Coliform (CFU)*	CFU/g	TCVN 6848:2007	KPH
5	Định lượng Staphylococcus aureus*	CFU/g	TCVN 4830-1:2005	KPH
6	Định lượng Bacillus cereus *	CFU/g	TCVN 4992:2005	KPH
7	Định lượng Clostridium perfringens	CFU/g	TCVN 4991:2005	KPH
8	Độ ẩm	%	HPP/13	1,6
9	Hàm lượng đường tổng số	%	TCVN 4594 : 1988	49,5
10	Chì	mg/kg	AOAC/AAS	KPH
11	Cadimi	mg/kg	AOAC/AAS	KPH

KPH: Không phát hiện (nghĩa là dưới ngưỡng phát hiện của phương pháp)



LÃNH ĐẠO TRƯỞNG

TRƯỞNG
ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y TẾ
HẢI DƯƠNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TS. Trần Quang Cảnh

Hải Dương, ngày 16 tháng 07 năm 2019

Labo XNATVSTP



ThS. Hoàng Thị Thu Huyền

1. Các kết quả kiểm nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến.
2. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả kiểm nghiệm nếu không được sự đồng ý của Labo Xét nghiệm ATVSTP.
3. Chỉ tiêu đánh dấu (*) là chỉ tiêu được công nhận VILAS.
4. Không nhận khiếu nại kết quả kiểm nghiệm trong trường hợp không có mẫu lưu hoặc hết thời hạn mẫu lưu theo qui định.